

Số: 10/2025/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 7425/TTr-SYT ngày 29 tháng 6 năm 2025; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 6270/TTr-SNV ngày 30 tháng 6 năm 2025, ý kiến thẩm định Sở Tư pháp tại Báo cáo số 4833/BC-STP ngày 27 tháng 6 năm 2025; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Nội dung ban hành

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Dương.

b) Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

c) Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ; Bộ Y tế;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- VP Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các Ban của HĐNDTP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;
- Sở Y tế; Công an Thành phố;
- Kho bạc nhà nước KVII;
- VPUB: Các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Trung tâm thông tin Điện tử TP;
- Lưu: VT, (VX-MĐ)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Minh Thạnh

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; các cá nhân và tổ chức có liên quan đến Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế.

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

3. Tên giao dịch đối ngoại của Sở Y tế là DEPARTMENT OF HEALTH OF HO CHI MINH CITY (viết tắt là DOH HCMC).

4. Trụ sở làm việc:

a) Trụ sở chính: 59 - 59B Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Trụ sở 2: Tầng 15, Tháp A, Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Trụ sở 3: Cụm B2, Trung tâm hành chính, số 01 đường Phạm Văn Đồng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Điện thoại: 028 39 309431, 028 39 309931, 028 39 309912.

6. Fax: 39307035, Email: syt@tphcm.gov.vn.

7. Website: www.medinet.gov.vn.

Điều 3. Chức năng

Sở Y tế có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế bao gồm: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy); quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; y, dược cổ truyền; dược, mỹ phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; các dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

1. Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Dự thảo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế;

3. Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế;

4. Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo phân công.

Điều 6. Về công tác thi hành pháp luật

1. Tham mưu và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác về lĩnh vực y tế sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ

biển, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế;

2. Tổ chức thực hiện việc thẩm định, cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật. Thực hiện quản lý, giám sát chất lượng của các dịch vụ, sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Về y tế dự phòng

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; xác định tình trạng nghiện ma túy, dự phòng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, các chất ma túy khác; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; quản lý hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế theo quy định của pháp luật;

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện giám sát bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, các vấn đề y tế công cộng khác; phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; thực hiện thông báo tình hình dịch theo quy định của pháp luật; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định của pháp luật;

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hoạt động tiêm chủng vắc xin và sử dụng sinh phẩm y tế cho các đối tượng theo quy định của pháp luật; tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thực hiện đăng tải thông tin về cơ sở đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

4. Công bố, công bố lại cơ sở đủ điều kiện, đình chỉ, hủy bỏ hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật; đăng tải danh sách các cơ sở đã tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I và cấp II trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

5. Quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động tại cơ sở lao động; đánh giá, kiểm soát, quản lý các yếu tố có hại sức khỏe tại nơi làm việc; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động quan trắc môi trường lao động, công bố tổ chức quan trắc môi trường lao động đủ điều kiện hoạt động và tổ chức quan trắc môi trường bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật; tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định;

6. Hướng dẫn theo thẩm quyền công tác quản lý vệ sinh lao động, khám sức khỏe người lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, quản lý sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; quản lý về công tác huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, huấn luyện sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật;

7. Đầu mối về công tác phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của rượu, bia theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng; giám định y khoa, giám định pháp y

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật;

2. Thẩm định, xếp cấp chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phê duyệt danh mục kỹ thuật được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

3. Hướng dẫn về chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện quản lý theo quy định.

Điều 9. Về bà mẹ, trẻ em

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu quốc gia, chỉ tiêu về bà mẹ, trẻ em; các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, dịch vụ bảo vệ trẻ em;

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản; tư vấn, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em; tư vấn, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh; mô hình, dự án về bảo vệ bà mẹ, trẻ em; Tháng hành động vì trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em;

3. Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương; đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em tại địa phương; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

4. Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng báo cáo hàng năm hoặc đột xuất về việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

Điều 10. Về dân số

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mô hình, hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu về dân số; quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ trong lĩnh vực dân số;

2. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số trên địa bàn. Tham mưu các giải pháp nhằm điều chỉnh quy mô dân số phù hợp, kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và thích ứng với già hóa dân số;

3. Chủ trì, phối hợp liên ngành trong công tác dân số; lồng ghép nội dung về dân số - phát triển trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 11. Về bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch về trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, hỗ trợ chi phí mai táng, công tác xã hội, công tác người cao tuổi, công tác người khuyết tật và các trợ giúp xã hội khác;

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch về phòng, chống tệ nạn mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán;

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về trợ giúp xã hội khẩn cấp trong việc khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh hoặc các lý do bất khả kháng khác;

4. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về điều kiện, thủ tục thành lập và đăng ký, cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người khuyết tật theo quy định của pháp luật;

5. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật;

6. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc sàng lọc dấu hiệu bị mua bán đối với người lao động; việc tiếp nhận và thực hiện biện pháp hỗ trợ y tế, hỗ trợ tâm lý đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán hòa nhập cộng đồng;

7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống tệ nạn mại dâm, mua bán người vào chương trình phòng, chống tệ nạn xã hội, bảo vệ trẻ em, chương trình vì sự tiến bộ của phụ nữ và chương trình khác về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 12. Về y, dược cổ truyền

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về kế thừa, bảo tồn, phát triển, hiện đại hóa y, dược cổ truyền;

quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về y, dược cổ truyền; kết hợp y, dược cổ truyền với y, dược hiện đại;

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các biện pháp bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững nguồn dược liệu, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu.

Điều 13. Về dược và mỹ phẩm

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dược, mỹ phẩm; bộ tiêu chuẩn quốc gia về thuốc;

2. Thực hiện quản lý về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc; đình chỉ lưu hành, thu hồi thuốc, nguyên liệu làm thuốc; kiểm tra giám sát việc thu hồi, xử lý thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

3. Tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đấu thầu, mua thuốc theo quy định của pháp luật và triển khai các giải pháp cung ứng thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa;

4. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động dược lâm sàng bảo đảm an toàn, hiệu quả theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Về thiết bị y tế và công trình y tế

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế và công trình y tế trên địa bàn thành phố;

2. Đăng tải công khai các thông tin về thiết bị y tế, về cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Về bảo hiểm y tế

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền;

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội ở địa phương thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố.

Điều 16. Về đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực y tế

1. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ khuyến khích phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn thành phố và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý;

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế và các chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn thành phố;

3. Quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ giảng viên và các chương trình, tài liệu bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền.

Điều 17. Về truyền thông, cung cấp thông tin y tế

1. Thực hiện truyền thông vận động, huy động sự ủng hộ của cấp ủy Đảng,

chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và sự chủ động tham gia của người dân về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn;

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người dân; công tác giáo dục y đức, y nghiệp và phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, nhân viên y tế trên địa bàn;

3. Đầu mối thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, quản lý thông tin về lĩnh vực y tế theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý khủng hoảng truyền thông về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; thực hiện quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin về lĩnh vực y tế theo quy định.

Điều 18. Các công tác khác

1. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em theo quy định; quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế ở địa phương theo quy định của pháp luật;

2. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các thủ tục hành chính theo phân công, phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

3. Kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính trong lĩnh vực y tế theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình cải cách hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

6. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực y tế đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và đơn vị liên quan;

7. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật;

8. Tổ chức thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật;

9. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc

Sở Y tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bộ Y tế;

12. Thường trực cho tổ chức phối hợp liên ngành của thành phố theo ngành, lĩnh vực phụ trách; thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp, ủy quyền và các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 19. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế

a) Sở Y tế có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

b) Giám đốc Sở Y tế là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh do Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bầu, là người đứng đầu Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định phân công công tác đối với thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Y tế không kiêm nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

c) Phó Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Hồ Chí Minh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế, giúp Giám đốc Sở Y tế thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở Y tế phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở Y tế vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở Y tế được Giám đốc Sở Y tế ủy nhiệm thay Giám đốc Sở Y tế điều hành các hoạt động của Sở Y tế.

d) Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế

- a) Phòng Tổ chức cán bộ;
- b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- c) Phòng Nghiệp vụ Y;
- d) Phòng Nghiệp vụ Dược;
- đ) Phòng Quản lý dịch vụ y tế;
- e) Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội;
- g) Văn phòng;
- h) Phòng Kiểm tra - Pháp chế;
- i) Phòng Công nghệ thông tin.

3. Chi cục và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế

a) Chi cục Dân số

Chi cục Dân số có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và cơ cấu tổ chức của Chi cục được thực hiện theo quy định của pháp luật bảo đảm phù hợp yêu cầu quản lý của ngành y tế.

b) Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội

Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và cơ cấu tổ chức của Chi cục được thực hiện theo quy định của pháp luật bảo đảm phù hợp yêu cầu quản lý của ngành y tế.

c) Sở Y tế có các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Số lượng và tên các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định cụ thể tại Phụ lục đính kèm.

d) Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

đ) Việc xếp hạng, xếp lại hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Tất cả các đơn vị đã xếp hạng và chưa xếp hạng, đều thực hiện xem xét để xếp hạng, xếp hạng lại theo quy định. Sau 5 năm (đủ 60 tháng), kể từ ngày có quyết định xếp hạng, cơ

quan có thẩm quyền ra quyết định xếp hạng có trách nhiệm xem xét, xếp lại hạng đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Phân cấp thẩm quyền quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế

a) Giám đốc Sở Y tế quyết định Quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Trường hợp có quy định khác về thẩm quyền quyết định Quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

5. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

c) Cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước người đứng đầu và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Y tế được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Việc bổ nhiệm lại, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định hoặc theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 20. Biên chế và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định trong tổng biên chế công chức và tổng số lượng người làm việc trực thuộc Sở Y tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm

ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo phân cấp hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Y tế phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 21. Chế độ làm việc

1. Sở Y tế làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Y tế ban hành Quy chế làm việc của Sở Y tế và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố và các công việc được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân công hoặc ủy quyền, không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của sở lên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Giám đốc Sở Y tế phải chủ động làm việc với Giám đốc sở có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.

4. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ Y tế về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khi có yêu cầu; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố về những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp với các Giám đốc sở khác, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan

trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Y tế.

Điều 22. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Bộ Y tế

a) Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Y tế. Tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Y tế và các cơ quan thuộc Bộ Y tế triệu tập.

b) Khi chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Y tế chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố hoặc chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Y tế phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh làm việc với Bộ Y tế hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

c) Các kiến nghị của Sở Y tế với Bộ Y tế có liên quan đến chủ trương, chính sách lớn của thành phố, Giám đốc Sở Y tế phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trước khi báo cáo.

2. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

a) Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo, thông tin và cung cấp tài liệu phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

b) Sở Y tế chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của ngành, dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Giám đốc Sở Y tế báo cáo, xin ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của sở. Đối với những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở mà Sở Y tế và các sở - ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu còn ý kiến khác nhau, Giám đốc Sở Y tế phải báo cáo đầy đủ các ý kiến đóng góp cùng với kiến nghị của Sở để Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

3. Đối với các Ban của Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức đoàn thể thành phố.

a) Sở Y tế chủ động liên hệ công tác với các Ban của Thành ủy tiếp nhận chỉ đạo của Thành ủy và ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến công tác cán bộ, nội dung định hướng hoạt động của Sở.

b) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Sở Y tế chủ động tham khảo ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các đoàn thể thành phố trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của sở nhằm phối hợp thực hiện những chủ trương, chính sách của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Đối với vấn đề lớn, có liên quan đến đoàn thể nào thì Giám đốc Sở Y tế mời làm việc hoặc hỏi ý kiến (bằng văn bản) lãnh đạo của đoàn thể đó trước khi trình Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đối với các sở, ngành thành phố

a) Sở Y tế quan hệ với các sở, ngành thành phố theo nguyên tắc phối hợp công việc, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

b) Trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh các vấn đề về chủ trương, chính sách có liên quan đến các sở, ngành thành phố, Sở Y tế phải trao đổi ý kiến với các cơ quan này.

c) Các văn bản quy phạm pháp luật do Sở Y tế dự thảo trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến chủ trương, chính sách đều phải trao đổi, thống nhất ý kiến với các sở, ngành có liên quan và lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

5. Đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức ngành của địa phương

a) Sở Y tế hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực y tế; triển khai thực hiện các quyết định, chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đến Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu. Được quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện báo cáo định kỳ, cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực chuyên môn để thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định pháp luật.

b) Giám đốc Sở Y tế trực tiếp làm việc với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc Sở Y tế làm việc và giải quyết những kiến nghị liên quan đến công việc thuộc thẩm quyền quản lý; nếu còn có những ý kiến khác nhau hoặc đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

c) Sở Y tế trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu. Hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tăng cường củng cố tổ chức bộ máy quản lý về lĩnh vực y tế ở địa phương.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm:

a) Triển khai và tổ chức thực hiện Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế trên địa bàn thành phố; cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của sở, phù hợp với các quy định của pháp luật.

b) Ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tổ chức sắp xếp các phòng, bố trí công chức phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ và nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố.

2. Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế để thực hiện đúng nội dung Quy định này.

Điều 24. Trách nhiệm phối hợp thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Y tế phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của thành phố và quy định của pháp luật hiện hành./.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC CHI CỤC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. Chi cục

1. Chi cục Dân số
2. Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội

II. Bệnh viện đa khoa

1. Bệnh viện Nhân dân Gia Định;
2. Bệnh viện Nhân dân 115;
3. Bệnh viện Trung Vương;
4. Bệnh viện Nguyễn Trãi;
5. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương;
6. Bệnh viện An Bình;
7. Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn;
8. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Thủ Đức;
9. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi;
10. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn;
11. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương;
12. Bệnh viện Bà Rịa;
13. Bệnh viện Vũng Tàu;
14. Bệnh viện Quận 1;
15. Bệnh viện Quận 4;
16. Bệnh viện Quận 6;
17. Bệnh viện Quận 7;
18. Bệnh viện Quận 8;
19. Bệnh viện Quận 11;
20. Bệnh viện Quận 12;
21. Bệnh viện quận Tân Bình;
22. Bệnh viện quận Tân Phú;
23. Bệnh viện quận Bình Thạnh;
24. Bệnh viện quận Gò Vấp;

25. Bệnh viện quận Phú Nhuận;
26. Bệnh viện quận Bình Tân;
27. Bệnh viện Lê Văn Thịnh;
28. Bệnh viện thành phố Thủ Đức;
29. Bệnh viện Lê Văn Việt;
30. Bệnh viện huyện Nhà Bè;
31. Bệnh viện huyện Củ Chi;
32. Bệnh viện huyện Bình Chánh.

II. Bệnh viện chuyên khoa

1. Bệnh viện Bình Dân;
2. Bệnh viện Từ Dũ;
3. Bệnh viện Hùng Vương;
4. Bệnh viện Nhi Đồng 1;
5. Bệnh viện Nhi Đồng 2;
6. Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố;
7. Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới;
8. Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình;
9. Bệnh viện Ung Bướu;
10. Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch;
11. Bệnh viện Răng Hàm Mặt;
12. Bệnh viện Mắt;
13. Bệnh viện Tai Mũi Họng;
14. Bệnh viện Da Liễu;
15. Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị Bệnh nghề nghiệp;
16. Bệnh viện Truyền máu huyết học;
17. Viện Tim (là đơn vị sự nghiệp y tế hợp tác giữa Sở Y tế và Hiệp hội Alain Carpentier (Pháp));
18. Viện Y dược học dân tộc;
19. Bệnh viện Y học cổ truyền;
20. Bệnh viện Tâm thần;
21. Bệnh viện Nhân Ái;
22. Bệnh viện Bền Sỏi;
23. Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bình Dương;

24. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Dương;
25. Bệnh viện Mắt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
26. Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
27. Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
28. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

III. Trung tâm chuyên ngành và y tế dự phòng

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố;
2. Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố;
3. Trung tâm Pháp y Thành phố;
4. Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố;
5. Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm;
6. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương;
7. Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Bình Dương;
8. Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương;
9. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
10. Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
11. Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

IV. Các đơn vị thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội

1. Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần;
2. Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định;
3. Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức;
4. Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè;
5. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc;
6. Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè;
7. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Gò Vấp;
8. Trung tâm Bảo trợ người tàn tật Hiệp Bình Chánh;
9. Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa;
10. Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp;
11. Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục dạy nghề Thiếu niên Thành phố Hồ Chí Minh;
12. Trung tâm Hỗ trợ xã hội;
13. Trung tâm An sinh xã hội thành phố Thủ Đức;
14. Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội;

15. Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Bình Dương.

V. Trung tâm Y tế

1. Trung tâm Y tế Quận 1;
2. Trung tâm Y tế Quận 3;
3. Trung tâm Y tế Quận 4;
4. Trung tâm Y tế Quận 5;
5. Trung tâm Y tế Quận 6;
6. Trung tâm Y tế Quận 7;
7. Trung tâm Y tế Quận 8;
8. Trung tâm Y tế Quận 10;
9. Trung tâm Y tế Quận 11;
10. Trung tâm Y tế Quận 12;
11. Trung tâm Y tế quận Bình Tân;
12. Trung tâm Y tế quận Bình Thạnh;
13. Trung tâm Y tế quận Gò Vấp;
14. Trung tâm Y tế quận Phú Nhuận;
15. Trung tâm Y tế quận Tân Bình;
16. Trung tâm Y tế quận Tân Phú;
17. Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức;
18. Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh;
19. Trung tâm Y tế huyện Cần Giờ;
20. Trung tâm Y tế huyện Củ Chi;
21. Trung tâm Y tế huyện Hóc Môn;
22. Trung tâm Y tế huyện Nhà Bè;
23. Trung tâm Y tế thành phố Thủ Dầu Một;
24. Trung tâm Y tế thành phố Thuận An;
25. Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An;
26. Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên;
27. Trung tâm Y tế thành phố Bến Cát;
28. Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng;
29. Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo;
30. Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng;
31. Trung tâm Y tế huyện Bắc Tân Uyên;

32. Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu;
33. Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa;
34. Trung tâm Y tế thành phố Phú Mỹ;
35. Trung tâm Y tế huyện Châu Đức;
36. Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc;
37. Trung tâm Y tế huyện Long Đất;
38. Trung tâm Y tế quân - dân y huyện Côn Đảo.